

Số: /QĐ-UBND

Tuyên Quang, ngày tháng 3 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH**

**Phê duyệt Danh mục vị trí việc làm và cơ cấu ngạch công chức  
của Sở Tư pháp tỉnh Tuyên Quang**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH TUYÊN QUANG**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Cán bộ, công chức ngày 13/11/2008; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức ngày 25/11/2019;

Căn cứ Nghị định số 62/2020/NĐ-CP ngày 01/6/2020 của Chính phủ về vị trí việc làm và biên chế công chức; Nghị định số 138/2020/NĐ-CP ngày 27/11/2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức;

Căn cứ Thông tư số 11/2022/TT-BNV ngày 30/12/2022 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ hướng dẫn về vị trí việc làm công chức nghiệp vụ chuyên ngành Nội vụ; Thông tư số 12/2022/TT-BNV ngày 30/12/2022 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ hướng dẫn về vị trí việc làm công chức lãnh đạo, quản lý; nghiệp vụ chuyên môn dùng chung; hỗ trợ, phục vụ trong cơ quan, tổ chức hành chính và vị trí việc làm chức danh nghề nghiệp chuyên môn dùng chung; hỗ trợ, phục vụ trong đơn vị sự nghiệp công lập; Thông tư số 13/2022/TT-BNV ngày 31/12/2022 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ hướng dẫn việc xác định cơ cấu ngạch công chức;

Căn cứ Thông tư số 02/2023/TT-BTP ngày 29/6/2023 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định vị trí việc làm công chức nghiệp vụ chuyên ngành Tư pháp;

Căn cứ Thông tư số 01/2023/TT-TTCT ngày 01/11/2023 của Tổng Thanh tra Chính phủ hướng dẫn về vị trí việc làm công chức nghiệp vụ chuyên ngành Thanh tra;

Căn cứ Quyết định số 19/2021/QĐ-UBND ngày 05/11/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Tư pháp tỉnh Tuyên Quang;

Căn cứ Quyết định số 38/2023/QĐ-UBND ngày 29/12/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy định phân cấp quản lý tổ chức bộ máy, vị trí việc làm, biên chế, số lượng người làm việc, hợp đồng lao động, cán bộ, công chức, viên chức và người quản lý doanh nghiệp thuộc thẩm quyền quản lý của Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang;

Theo đề nghị của Sở Tư pháp tại Tờ trình số 43/TTr-STP ngày 03/3/2024 và Sở Nội vụ tại Tờ trình số 97/TTr-SNV ngày 26/3/2024.

## **QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt Danh mục vị trí việc làm và cơ cấu ngạch công chức của Sở Tư pháp tỉnh Tuyên Quang (*cụ thể tại phụ lục kèm theo*).

**Điều 2.** Giao trách nhiệm

1. Giám đốc Sở Tư pháp có trách nhiệm duyệt bản mô tả công việc, khung năng lực đối với từng vị trí việc làm và phê duyệt cơ cấu ngạch công chức đối với các đơn vị thuộc Sở; thực hiện tuyển dụng, quản lý, sử dụng công chức, người lao động theo vị trí việc làm và cơ cấu ngạch công chức theo quy định.

Trường hợp số lượng công chức hiện có của vị trí việc làm ở ngạch chuyên viên chính và tương đương trong cơ cấu ngạch công chức của cơ quan cao hơn cơ cấu ngạch được phê duyệt tại Quyết định này thì tiếp tục bố trí làm việc tại cơ quan, đơn vị thuộc, trực thuộc Sở cho đến khi được cấp có thẩm quyền xem xét, sắp xếp, bố trí công việc phù hợp. Giám đốc Sở Tư pháp có trách nhiệm bố trí, sắp xếp công việc đối với số công chức này để bảo đảm cơ cấu ngạch công chức được phê duyệt, hoàn thành tốt nhiệm vụ theo quy định.

2. Giám đốc Sở Nội vụ theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện Quyết định này theo đúng quy định.

**Điều 3.** Hiệu lực thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

2. Bãi bỏ Quyết định số 2179/QĐ-UBND ngày 31/12/2021 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về điều chỉnh, bổ sung Danh mục vị trí việc làm, phân loại Danh mục vị trí việc làm, ngạch công chức tương ứng, biên chế, người lao động của từng vị trí việc làm; bản mô tả công việc và khung năng lực của từng vị trí việc làm của Sở Tư pháp tỉnh Tuyên Quang; các nội dung về phê duyệt tạm thời cơ cấu ngạch công chức của Sở Tư pháp tỉnh Tuyên Quang tại Quyết định số 805/QĐ-UBND ngày 31/7/2023 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về phê duyệt tạm thời cơ cấu ngạch công chức của Văn phòng Đoàn Đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân tỉnh, Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Sở Nội vụ, Sở Tư pháp, Sở Tài chính, Sở Công Thương, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh.

3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở: Tư pháp, Nội vụ; người đứng đầu cơ quan, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Chủ tịch UBND tỉnh;
- Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Ban Tổ chức Tỉnh ủy;
- Như khoản 3 Điều 3;
- Phó Chánh VP UBND tỉnh;
- Công Thông tin điện tử tỉnh;
- TP Nội chính, PTP NC, NC (Loan);
- Lưu: VT, NC (Thg).

**CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Văn Sơn**

